

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 01 - 2021

V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Yên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Năm.

Ông Bùi Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

Ngày 27 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân – Gia đình thụ lý số: 598/2020/TLST - HN ngày 05 tháng 11 năm 2020 về “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 384/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp Ô, xã L, huyện T, Tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1963

Địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện T, Tỉnh Cà Mau

Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị D trình bày: Năm 2007 chị và anh Nguyễn Văn K được gia đình tổ chức cưới hỏi theo tập quán, không đăng ký kết hôn theo Luật định. Quá trình chung sống anh chị có một con chung tên Nguyễn Gia H, sinh năm 2009. Thời gian gần đây chị và anh K thường xảy ra mâu thuẫn từ các quan hệ trong cuộc sống, sự việc ngày càng trầm trọng không dung hòa được. Hiện chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu:

- Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh K.

- Con chung: Chị yêu cầu con theo ai người đó nuôi con theo nguyên vọng của cháu H, người không trực tiếp nuôi con không cấp dưỡng.

- Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu xem xét.

Tòa án đã tiến hành cấp tổng đạt các thủ tục tố tụng cho anh K đúng theo trình tự luật định nhưng anh K không có văn bản phản hồi về quan điểm xử lý vụ việc do chị Thảo đặt ra tại vụ kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Tòa án đã tiến hành cấp tổng đạt các thủ tục tố tụng cho anh K đúng theo trình tự luật định nhưng anh K không có văn bản phản hồi về vụ việc do chị D yêu cầu, không đến Tòa án theo triệu tập.

Nên tiến hành xét xử vắng mặt anh Võ Văn Em.

[2] Về nội dung: Chị D xác định chị và anh K được cha mẹ kết hôn theo tập quán năm 2007, không đăng ký kết hôn nên Luật về Hôn nhân – Gia đình không công nhận chị và anh K là vợ chồng.

Con chung: Chị D và anh K có một con chung tên Nguyễn Gia H, chị yêu cầu con có nguyện vọng sống với ai người đó nuôi, người không trực tiếp nuôi con không cấp dưỡng nên giao cháu H cho anh K trực tiếp nuôi dạy phù hợp với nguyện vọng của cháu H. Do không nhận được trình bày của anh K về quan điểm xử lý các quan hệ hôn nhân – gia đình của anh và chị D nên tạm thời không xác định trách nhiệm cấp dưỡng, nếu sau này anh K có yêu cầu được xét tại vụ án khác.

- Về tài sản, nợ chung chị D không yêu cầu nên không xét.

[3] Án phí hôn nhân chị D phải chịu theo qui định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 9; 11; 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị D với anh Nguyễn Văn K là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia H cho anh K nuôi dạy, tạm thời không xét trách nhiệm cấp dưỡng, sau này anh K có yêu cầu sẽ được xét tại vụ án khác.

Chị D có quyền đến thăm, chăm sóc cháu H, không ai được phép ngăn cản.

- Tài sản chung, nợ chung chị D không yêu cầu nên không xét.

Án phí: Chị D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, ngày 11/11/2020 chị D dự nộp 300.000 đồng dự phí khởi kiện theo lai thu số 0004243 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

Bản án này là sơ thẩm, chị D, anh K có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng NV-KT TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Văn Yên